

Số: 866 /QĐ- ĐHNL-HSSV

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành quy định hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên hệ đào tạo chính quy của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

Căn cứ Nghị định số 31-CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 4492/QĐ-ĐHTN ngày 15/11/2016 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Đại học Thái Nguyên hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-ĐHNL ngày 5/6/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học chính quy, áp dụng trong trường Đại học Nông Lâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về việc hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên hệ đào tạo chính quy của trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các quy định khác trái với quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Công tác HSSV, phòng KH-TC, BCN các Khoa, Văn phòng CTTT, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên hệ đào tạo chính quy của trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BGH (để B/c);
- Như điều 3 (để T/h);
- Lưu VT, CT HSSV.



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Trần Huệ Viên

QUY ĐỊNH

**Về việc hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên hệ đào tạo chính quy
của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 866 /QĐ-ĐHNL- HSSV ngày 14 tháng 6 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm)*

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước, thi đỗ vào học đại học, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học;
2. Sinh viên là người dân tộc rất ít người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ;
2. Quyết định này không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học, cao đẳng sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học;

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thì mỗi kỳ học phải nộp giấy chứng nhận hoặc sổ hộ nghèo, cận nghèo để làm căn cứ xem xét cấp hỗ trợ chi phí học tập;
- Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ làm hồ sơ một lần cho cả khóa học;
- Sinh viên thuộc diện hỗ trợ chi phí học tập bị tạm dừng học thì khi trở lại học tập phải làm lại hồ sơ xin hưởng hỗ trợ chi phí học tập;

Điều 3. Điều kiện được hưởng

Là những sinh viên thuộc đối tượng tại khoản 1 điều 1 của Quyết định này;

Điều 4. Hồ sơ yêu cầu

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
 - Đơn xin hưởng hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu của trường);
 - Bản sao công chứng giấy khai sinh;
 - Bản sao sổ hộ khẩu gia đình;
 - Giấy chứng nhận hoặc sổ hộ nghèo, cận nghèo của UBND cấp xã cấp;
2. Sinh viên là người dân tộc rất ít người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ;
 - Đơn xin hưởng hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu của trường);
 - Bản sao công chứng giấy khai sinh;

Điều 5. Quy trình thực hiện

1. Phòng CT HSSV gửi thông báo và hướng dẫn về việc thủ tục hồ sơ xin hưởng hỗ trợ chi phí học tập tới BCN các Khoa, Văn phòng CTTT trong 2 tuần đầu tiên của năm học;
2. Các Khoa, Văn phòng CTTT hướng dẫn sinh viên làm hồ sơ theo lớp và thu hồ sơ theo yêu cầu;
3. Các Khoa, Văn phòng CTTT tập hợp hồ sơ của các lớp sau đó gửi tới phòng CT HSSV, thời gian cụ thể như sau;
 - Học kỳ I: Từ đầu kỳ học đến hết ngày 30 tháng 8 hàng năm;
 - Học kỳ II: Từ đầu kỳ học đến hết ngày 15 tháng 3 hàng năm;Đôi với sinh viên khóa mới nhập trường: Sau 30 ngày kể từ ngày nhập học;
4. Phòng CT HSSV tiếp nhận, rà soát hồ sơ và lập danh sách và thông báo danh sách sinh viên được hưởng hỗ trợ chi phí học tập đề nghị BCN các Khoa, Văn phòng CTTT niên yết, đồng thời đưa lên *Website: www.tuaf.edu.vn* để sinh viên kiểm tra và phản hồi trong thời gian 07 ngày;
6. Phòng CT HSSV tổng hợp ý kiến phản hồi của sinh viên (nếu có).
7. Phòng CT HSSV đối chiếu theo quy định để xem xét và lập danh sách thông qua Hội đồng nhà trường xét;
8. Căn cứ vào kết quả của Hội đồng xét, phòng CT HSSV tổng hợp trình Ban Giám hiệu xem xét, quyết định;
9. Phòng CT HSSV gửi Quyết định kèm theo danh sách sinh viên được hưởng hỗ trợ chi phí học tập đến BCN các Khoa, Văn phòng CTTT, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và công khai trên *Website: www.tuaf.edu.vn* để sinh viên biết và thực hiện;

Điều 6. Mức hỗ trợ

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương tối thiểu chung và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên;
2. Sinh viên là người dân tộc rất ít người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Bơu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ;
Mức hỗ trợ học tập bằng 100% mức lương tối thiểu chung và được hưởng 12 tháng/năm học/sinh viên;

Điều 7. Quy định về dừng cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập

1. Sinh viên bỏ học hoặc bị kỷ luật buộc thôi học thì không được nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập kể từ thời điểm Quyết định kỷ luật có hiệu lực. Trường hợp sinh viên đã nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập mà bỏ học hoặc bị kỷ luật buộc thôi học thì Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm dừng thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập vào kỳ học tiếp theo;
2. Sinh viên bị đình chỉ học tập (có thời hạn) thì không được nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian bị đình chỉ, trừ trường hợp dừng học do ốm đau, tai nạn, học lại, lưu ban hoặc dừng học vì lý do khách quan được nhà trường xác nhận. Trường hợp sinh viên đã nhận kinh phí hỗ trợ chi phí học tập mà bị đình chỉ học tập thì Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm thực hiện khấu trừ số tiền tương ứng với số tháng bị đình chỉ học tập vào kỳ học tiếp theo sau khi sinh viên nhập học lại;


Điều 8. Công tác lưu trữ

Phòng CT HSSV, Phòng KH-TC lưu hồ sơ và Quyết định về việc hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên để theo dõi tiến độ;

Điều 9. Chế độ báo cáo

Phòng CT HSSV lập danh sách báo cáo số lượng sinh viên được hỗ trợ chi phí học tập vào từng kỳ học, năm học với Ban Giám hiệu và các đơn vị có liên quan;

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Phòng CTHSSV có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn tổ chức thực hiện quy định này.
2. Phòng KH-TC căn cứ vào Quyết định về việc hỗ trợ chi phí học tập đã được Hiệu trưởng phê duyệt, tiến hành cấp phát tiền cho sinh viên theo đúng quy định;
3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Phòng CTHSSV để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định. 



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. *Trần Huệ Viên*